

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN KRÔNG PẮC  
TỈNH ĐẮK LẮK**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 49/2020/HS-ST  
Ngày: 26 - 11 - 2020.

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KRÔNG PẮC**

***Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

- *Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:* Ông Lữ Đình Tính.

- *Các hội thẩm nhân dân:*

1. Ông Ngô Văn Tuyển.

2. Bà Trịnh Thị Oanh.

- ***Thư ký phiên tòa:*** Ông Bế Văn Toàn, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Krông Pắc, tỉnh Đắk Lắk.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Pắc tham gia phiên tòa:***  
Ông Nguyễn Văn Khánh - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 11 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Krông Pắc, tỉnh Đắk Lắk xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 52/2020/HSST ngày 11 tháng 11 năm 2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 52A/2020/QĐXX – HS ngày 13 tháng 11 năm 2020 đối với bị cáo:

Họ và tên: **TNVC**, sinh năm: 1987. Nơi sinh: Tỉnh Đồng Nai.

Nơi cư trú: T7, xã KT, huyện ĐR, tỉnh Đắk Nông.

Nghề nghiệp: Lái xe; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 12/12; Con ông TPC, sinh năm 1950 và con bà NTKH, sinh năm 1963. Gia đình bị cáo có 02 anh, em ruột, bị cáo là con thứ nhất.

Bị cáo có vợ là NTTH, sinh năm 1995 và có 02 con, con lớn sinh năm 2017 và con nhỏ sinh năm 2020.

Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Từ năm 1999 sinh sống và làm việc tại T7, xã KT, huyện ĐR, tỉnh Đắk Nông cho đến ngày phạm tội. Ngày 28/8/2020 bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Krông Pắc khởi tố về tội Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ, theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự.

(Bị cáo có mặt tại phiên tòa).

- *Người bị hại:* Anh Lê QL, sinh năm 1988 (Đã chết).  
+ *Người đại diện hợp pháp của người bị hại:* Chị Bùi TKN, sinh năm 1989 (Là vợ người bị hại).  
Nơi cư trú: Thôn TT, xã E, huyện K, tỉnh Đắk Lắk (Có mặt).  
- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*  
+ Ông PVS, sinh năm 1982.  
Nơi cư trú: Phô A, ấp B, xã P, huyện Đ, tỉnh Đồng Nai (Có đơn xin xét xử vắng mặt).  
- *Người làm chứng:*  
+ Anh ĐHMP, sinh năm 1990.  
Nơi cư trú: Thôn TH2, xã E, huyện K, tỉnh Đắk Lắk (Có mặt).

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 05 giờ 40 phút ngày 01/7/2020, TNVC, sinh năm 1987, cư trú tại T7, xã KT, huyện ĐR, tỉnh Đắk Nông điều khiển xe ô tô biển số 60B - 047.69 lưu thông theo hướng huyện Ea đi thành phố B. Khi đến Km 110+700 quốc lộ 26 thuộc thôn 4, xã Kr, huyện K, C điều khiển xe ô tô đi sang phần đường bên trái theo chiều đi của mình thì gặp xe mô tô biển số 47M1 - 052.26 do Lê QL (sinh năm 1988, cư trú tại thôn TT, xã E, huyện K) điều khiển, lưu thông theo hướng ngược lại và đang đi ở phần đường bên phải quốc lộ 26 theo hướng thành phố B đi huyện Ea. Thấy xe ô tô do C điều khiển đi hết sang phần đường bên phải theo chiều đi của mình nên L điều khiển xe mô tô đi sang phần đường bên trái để tránh. Do khoảng cách quá gần nên không tránh được, phần đèn chiếu sáng bên phải đầu xe ô tô biển số 60B - 047.69 va chạm với xe mô tô biển số 47M1 - 052.26. Hậu quả Lê QL tử vong tại chỗ, 02 phương tiện bị hư hỏng.

Hiện trường vụ tai nạn giao thông nằm trên đoạn đường thẳng, dốc xuống theo hướng thành phố B đi huyện Ea tại Km 110+700 quốc lộ 26 thuộc thôn 4, xã Kr, huyện K. Mặt đường rộng 11m, được trải bê tông nhựa tương đối bằng phẳng, có vạch sơn vàng đứt quãng phân chia lòng đường thành hai làn đường xe chạy ngược chiều nhau. Mỗi phần đường rộng 5,5m, có vạch sơn trắng liền nét phân chia mỗi phần đường thành hai làn đường xe chạy cùng chiều nhau. Mỗi làn đường ngoài cùng sát mép đường hai bên rộng 02m. Hai bên đường có lề đường bằng bê tông xi măng rộng bằng nhau là 0,8m, ở hai bên sát lề đường có mương thoát nước được che đậy bằng nắp bê tông xi măng rộng bằng nhau là 0,9m.

Đoạn đường có biển báo hiệu đường bộ đi chậm ở bên phải quốc lộ 26 theo hướng thành phố B đi huyện Ea, đường không có chướng ngại vật che khuất tầm nhìn. Chọn mép đường bên trái hướng huyện Ea đi thành phố B làm mép đường chuẩn, trụ điện số 206-1 nằm ở phần đất bên phải quốc lộ 26 theo hướng huyện Ea đi thành phố B làm mốc chuẩn để xác định số đo các dấu vết, tử thi và các phương tiện có liên quan đến vụ tai nạn giao thông.

Căn cứ vào các dấu vết và phương tiện tại hiện trường, xác định vị trí va chạm đầu tiên giữa xe ô tô với xe mô tô biển số 47M1-052.26 là hộp đèn chiếu sáng bên phải đầu xe ô tô biển số 60B - 047.69 với phần đầu xe mô tô biển số 47M1 - 052.26 tại phần đường trái quốc 26 theo hướng thành phố B đi huyện Ea. Đo từ điểm va chạm đầu tiên đến mép đường bên phải theo hướng thành phố B đi huyện Ea 6,2m.

Quá trình khám nghiệm hiện trường Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Krông Pắc tạm giữ xe mô tô biển số 47M1-052.26, xe ô tô biển số 60B-047.69 và chụp ảnh, để phục vụ công tác điều tra.

Tại bản kết luận pháp y trên hồ sơ số 220/GĐHS ngày 20/7/2020 của Trung tâm pháp y tỉnh Đắk Lắk kết luận nguyên nhân tử vong của Lê QL ngưng hô hấp, tuần hoàn do Chấn thương hàm mặt nặng + Chấn thương cột sống cổ/Chấn thương ngực - bụng nặng/Nhiều chấn thương nặng khác do tai nạn giao thông.

Bản kết luận định giá tài sản số 25/KL-HĐĐG ngày 11/8/2020 của Hội đồng định giá tài sản huyện K, kết luận: Phần hư hỏng của xe mô tô biển kiểm soát 47M1-052.26, thiệt hại trị giá là 8.860.000 đồng.

Bản kết luận định giá tài sản số 26/KL-HĐĐG ngày 12/8/2020 của Hội đồng định giá tài sản huyện Krông Pắc, kết luận: Phần hư hỏng của xe ô tô biển kiểm soát 60B-047.69, thiệt hại trị giá là 17.200.000 đồng.

Cáo trạng số 51/KSĐT-HS ngày 10 tháng 11 năm 2020, Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Pắc truy tố bị cáo TNVC về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”, theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo TNVC khai nhận: Khoảng 05 giờ 40 phút ngày 01/7/2020, bị cáo điều khiển xe ô tô biển số 60B - 047.69 lưu thông theo hướng huyện Ea đi thành phố B. Khi đến Km 110+700 quốc lộ 26 thuộc thôn 4, xã Kr, huyện K, C điều khiển xe ô tô đi sang phần đường bên trái theo chiều đi của mình thì gặp xe mô tô biển số 47M1 - 052.26 do Lê QL điều khiển. Do khoảng cách quá gần nên không tránh được nên phần hộp đèn chiếu sáng bên phải đầu xe ô tô biển số 60B - 047.69 va chạm với xe mô tô biển số 47M1 - 052.26. Hậu quả Lê QL tử vong tại chỗ.

Phản tranh luận: Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Pắc phân tích, đánh giá tính chất, mức độ, hành vi phạm tội của bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo TNVC phạm tội “ Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Khoản 1, khoản 2, khoản 5 Điều 65 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo TNVC mức án tù 01 năm 06 tháng đến 02 năm tù cho hưởng án treo. Thời gian thử thách từ 03 năm đến 04 năm, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

**Các biện pháp tư pháp:**

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự; Điểm b khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

- Vật chứng vụ án: Đề nghị HĐXX chấp nhận việc Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Krông Pắc trả xe ô tô biển số 60B-047.69 cho Chủ sở hữu là PVS và trả xe mô tô biển số 47M1-052.26 cho gia đình người bị hại.

- Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo TNVC đã bồi thường cho đại diện hợp pháp của người bị hại số tiền 170.000.000 đồng. Đại diện hợp pháp của người bị hại đồng ý với số tiền trên và không yêu cầu bồi thường thêm nên không đề nghị HĐXX xem xét.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1]. Xét về thủ tục tố tụng: Các Quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Krông Pắc, của Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Pắc và hành vi tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình khởi tố, truy tố, điều tra thu thập chứng cứ vụ án đã thực hiện đúng theo thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự 2015. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, đại diện hợp pháp của người bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các quyết định tố tụng, hành vi tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[2]. Về hành vi phạm tội của bị cáo: Xét lời khai của bị cáo tại phiên tòa là phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người đại diện hợp pháp người bị hại, phù hợp với lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng cũng như các tài liệu, chứng cứ khác đã thu thập có trong hồ sơ vụ án. HĐXX xét thấy đã có đủ cơ sở pháp lý để chứng minh hành vi của bị cáo TNVC đã phạm vào tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”, theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự.

### **Điều 260 Bộ luật Hình sự quy định:**

1. Người nào tham gia giao thông đường bộ mà vi phạm quy định về an toàn giao thông đường bộ gây thiệt hại cho người khác thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tiền từ 30.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

a) Làm chết người;

Xét tính chất hành vi của bị cáo gây ra là nguy hiểm cho xã hội, bởi lẽ hành vi của bị cáo đã trực tiếp xâm hại đến trật tự an toàn khi tham gia giao thông đường bộ, làm ảnh hưởng đến trật tự tại địa phương, gây thiệt hại đến tính mạng của anh Lê QL.

Xét về ý thức: Bị cáo là người có đầy đủ khả năng nhận thức được việc điều khiển xe ô tô đi không đúng phần đường quy định là vi phạm pháp luật. Bởi lẽ, bị cáo đã có giấy phép lái xe hạng E, số 670137002152 do Sở giao thông vận tải thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 12/4/2017. Do đó, việc bị cáo đi không đúng làn đường quy định, hậu quả là gây tai nạn và làm anh Lê QL chết tại chỗ, hư hỏng của xe mô tô biển kiểm soát 47M1-052.26, thiệt hại trị giá là 8.860.000 đồng; Hư hỏng xe ô tô biển kiểm soát 60B-047.69, thiệt hại trị giá là 17.200.000 đồng, hành vi của bị cáo TNVC đã vi phạm khoản 1 Điều 9 Luật giao thông đường bộ:

### **Điều 9. Quy tắc chung**

1. Người tham gia giao thông phải đi bên phải theo chiều đi của mình, đi đúng làn đường, phần đường quy định và phải chấp hành hệ thống báo hiệu đường bộ.

.....

Với hành vi phạm tội nêu trên của bị cáo, HĐXX xét thấy cần áp dụng hình phạt sao cho tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo đã gây ra.

Tuy nhiên, xét về nhân thân của bị cáo: Bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự; Trong suốt quá trình tố tụng bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; Bị cáo đã tự nguyện bồi thường cho gia đình người bị hại là chị Bùi TKN số tiền 170.000.000 đồng nhằm khắc phục hậu quả do hành vi phạm tội của bị cáo gây ra. Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa đại diện hợp pháp của người bị hại là chị Bùi TKN bãi nại và xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Mặt khác trong vụ án có một phần lỗi của người bị hại, vì theo người làm chứng tại hiện trường thì người bị hại điều khiển xe Mô tô đi sang bên trái theo chiều đi của mình để tránh xe ô tô và tông vào đèn xe bên trái của ô tô. Hành vi của Lê QL đã vi phạm khoản 1 Điều 17 Luật giao thông đường bộ, do đó HĐXX nhận định vụ tai nạn có lỗi hỗn hợp.

Xét thấy bị cáo có nhân thân tốt, có nhiều tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm b, điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51 BLHS, bị cáo có nơi cư trú rõ ràng nên HĐXX áp dụng khoản 1, khoản 2, khoản 5 Điều 65 của BLHS năm 2015 cho bị cáo hưởng án treo và giao bị cáo cho gia đình phối hợp với chính quyền địa phương giám sát giáo dục cũng đủ tác dụng giáo dục bị cáo.

[3]. Về trách nhiệm dân sự: Trong quá trình điều tra, bị cáo TNVC đã bồi thường cho người đại diện hợp pháp của người bị hại là chị Bùi TKN số tiền 170.000.000 đồng tiền chi phí mai táng, tổn thất tinh thần. Tại phiên tòa Đại diện hợp pháp của bị hại đồng ý với số tiền trên và không yêu cầu bồi thường gì thêm nên HĐXX không đề cập giải quyết.

+ Đối với Phần hư hỏng của xe mô tô biển kiểm soát 47M1-052.26, thiệt hại trị giá là 8.860.000 đồng, đại diện hợp pháp của bị hại là chị Bùi TKN không yêu cầu bồi thường nên HĐXX không đề cập giải quyết.

+ Đối với phần hư hỏng của xe ô tô biển kiểm soát 60B-047.69, thiệt hại trị giá là 17.200.000 đồng, anh PVS là chủ xe không yêu cầu bồi thường gì nên HĐXX không đề cập giải quyết.

[4]. Vật chứng vụ án: Chấp nhận việc Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Krông Pắc trả xe ô tô biển số 60B-047.69 cho Chủ sở hữu là PVS theo biên bản trả lại đồ vật tài liệu ngày 20/7/2020 và trả xe mô tô biển số 47M1-052.26 cho đại diện gia đình người bị hại là chị Bùi TKN theo biên bản trả lại đồ vật tài liệu ngày 12/8/2020 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Krông Pắc.

[5] Về án phí: Bị cáo TNVC phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên;

### **QUYẾT ĐỊNH:**

[1] Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 260; Điểm b, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1, khoản 2, khoản 5 Điều 65; điểm b khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự; Điểm b khoản 3 Điều 106, Điều 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự; Khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

**Tuyên bố:** Bị cáo TNVC phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

[2] Xử phạt: Bị cáo TNVC 01 năm 06 tháng tù cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 03 năm tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo TNVC cho UBND xã KT, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông kết hợp với gia đình giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách.

Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 92 của Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

[3] Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo TNVC đã bồi thường cho người đại diện hợp pháp của người bị hại là chị Bùi TKN số tiền 170.000.000 đồng tiền chi phí mai táng, tổn thất tinh thần. Tại phiên tòa Đại diện hợp pháp của người bị hại đồng ý với số tiền trên và không yêu cầu bồi thường gì thêm nên HĐXX không đề cập giải quyết.

+ Đối với Phần hư hỏng của xe mô tô biển kiểm soát 47M1-052.26, thiệt hại trị giá là 8.860.000 đồng, đại diện hợp pháp của người bị hại là chị Bùi TKN không yêu cầu bồi thường nên HĐXX không đề cập giải quyết.

+ Đối với phần hư hỏng của xe ô tô biển kiểm soát 60B-047.69, thiệt hại trị giá là 17.200.000 đồng, anh PVS là chủ xe không yêu cầu bồi thường gì nên HĐXX không đề cập giải quyết.

[4]. Vật chứng vụ án: Chấp nhận việc Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Krông Pắc trả xe ô tô biển số 60B-047.69 cho Chủ sở hữu là PVS theo biên bản trả lại đồ vật tài liệu ngày 20/7/2020 và trả xe mô tô biển số 47M1-052.26 cho đại diện gia đình người bị hại là chị Bùi TKN theo biên bản trả lại đồ vật tài liệu ngày 12/8/2020 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Krông Pắc.

[5] Về án phí: Buộc bị cáo TNVC phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

[6] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, đại diện hợp pháp của người bị hại được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày tròn kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo phần trách nhiệm dân sự, xử lý vật chứng trong thời hạn 15 ngày tròn kể từ ngày nhận được bản án, hoặc bản án được niêm yết hợp lệ.

***Nơi nhận:***

- TAND tỉnh Đắk Lắk;
- Công an huyện Krông Pắc;
- VKSND huyện Krông Pắc;
- Chi cục THADS huyện K;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đã ký

**Lữ Đình Tính**